

66. Xã Thanh Bồng

Đvt: Nghìn đồng/m²

STT	Tuyến đường/ đoạn đường	Vị trí	Giá đất ở	Giá đất thương mại dịch vụ	Giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
I	Khu vực 1: Không có				
II	Khu vực 2:				
1	Đất mặt tiền đường quốc lộ 24C đoạn Thôn Nguyên (T.Hiệp cũ) - giáp Thôn Môn (T.Thanh cũ)	1	420	168	126
2	Đất mặt tiền đường đoạn từ ngã 3 đi làng Hót đến cầu KonLang	1	420	168	126
3	Đất mặt tiền đường đoạn từ ranh giới xã Trà Bồng đến ngã 3 làng Hót	3	320	128	96
4	Đất mặt tiền đường liên thôn từ thôn Gõ (đoạn tiếp giáp xã Tây Trà) đến thôn Vuông	5	210	84	63
5	Đất mặt tiền đường Quốc lộ 24C đoạn từ Eo Tà Mỏ (thôn Môn) đến giáp Xã Trà Liên, TP Đà Nẵng	6	190	76	57
6	Đất mặt tiền đường đoạn từ cầu KonLang đến ranh giới xã Tây Trà Bồng	7	170	68	51
7	Đất mặt tiền đường từ cầu KonLang đến giáp ranh thôn Bắg (xã Trà Hiệp cũ)	7	170	68	51
III	Khu vực 3:				
1	Đất mặt tiền đường bê tông rộng từ 3m trở lên cách và nối QL 24C không quá 500m thuộc thôn Nguyên, thôn Cưa xã Thanh Bồng	1	125	50	38
2	Đất mặt tiền đường từ ngã 3 thôn Cát (đoạn tiếp giáp xã Tây Trà) đến ngã 3 Trà Suông	1	125	50	38
3	Đất mặt tiền các trục đường BTXM của thôn Vuông (đoạn đường mặt tiền liên thôn)	2	105	42	32
4	Đất mặt tiền đường bê tông rộng từ 3m trở lên cách và nối đường ĐT 622B không quá 500m (thuộc xã Trà Lâm cũ)	2	105	42	32
5	Đất mặt tiền đường bê tông rộng từ 3m trở lên còn lại không thuộc các vị trí nêu trên	3	85	34	26
6	Các vị trí đất khác còn lại trên địa bàn xã Thanh Bồng	5	55	22	17
IV	Khu vực 4: Không có				
V	Khu vực 5: Không có				
VI	Khu vực 6: Không có				